TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC MIỀN NAM
CÔNG TY ĐIỆN LỰC LÂM ĐỒNG

Số: 10073/PCLĐ-ĐĐ

V/v công bố công suất huy động nguồn ĐMTMN và TĐN từ ngày 26/10/2026 đến ngày 01/11/2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày 27 tháng 10 năm 2026

Kính gửi:

- Các Điện lực trực thuộc;
- Các Nhà máy thuỷ điện nhỏ đấu nối lưới phân phối thuộc quyền điều khiển.

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ Công Thương về Quy định Điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện Quốc gia;

Căn cứ công văn số 4120/NSMO-TTĐ ngày 25 tháng 10 năm 2026 Công ty TNHH MTV vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia (NSMO) về việc công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN và TĐN ACT từ ngày 26/10 đến ngày 01/11/2026 tránh quá tải lưới điện/thừa nguồn;

Căn cứ công văn số 8501/EVNSPC-KT ngày 26 tháng 10 năm 2026 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc công bố công suất huy động nguồn ĐMTMN và TĐN.

Công ty Điện lực Lâm Đồng yêu cầu các đơn vị thực hiện các công việc sau:

1.Các Điện lực trực thuộc Công ty Điện lực Lâm Đồng:

- Linh hoạt thực hiện huy động công suất ĐMTMN theo công bố công suất huy động nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện của NSMO theo phụ lục 1 đính kèm. Thực hiện giám sát việc thi hành công suất phát các nguồn ĐMTMN đảm bảo tính minh bạch, công bằng, luân phiên, hiệu quả giữa các chủ đầu tư; không được vượt tổng công suất phát đã được phân bổ của đơn vị. Điện lực nào vi phạm vượt phân bổ huy động công suất ĐMTMN 3 lần/năm sẽ bị xem xét trách nhiệm.
- Sử dụng các công cụ hiện có (MDAS,…) để thực hiện giám sát, ghi nhận, tổng hợp số liệu các nguồn ĐMTMN trong địa bàn đơn vị quản lý không tuân thủ giảm công suất theo lệnh điều độ HTĐ. Có văn bản gửi các chủ hộ ĐMTMN không tuân thủ để nhắc nhở, đồng thời gửi các hồ sơ liên quan về Công ty Điện lực Lâm Đồng để kịp thời báo cáo Sở Công Thương theo quy định.

- Công bố kế hoạch huy động nguồn ĐMTMN trong tuần cho các chủ đầu tư đấu nối trên địa bàn và gửi về công ty theo đường dẫn: *ftp://10.182.0.2/PHONGBAN/DIEUDO/BAO CAO HUY DONG DMTMN/2026/*

2. Các Nhà máy thuỷ điện nhỏ đấu nối lưới phân phối thuộc quyền điều khiển Công ty Điện lực Lâm Đồng:

- Xây dựng kế hoạch huy động công suất phát của Nhà máy theo công bố của Công ty Điện lực Lâm Đồng tại phụ lục 2 đính kèm;
- Nghiêm túc thực hiện theo lệnh huy động công suất phát của các cấp điều độ.
- Báo cáo kết quả thực hiện huy động thực tế của ngày D-1 về Công ty Điện lực Lâm Đồng trước 05h30 ngày D.

Trong trường hợp tình hình hệ thống có thay đổi, Công ty Điện lực Lâm Đồng sẽ thông báo kịp thời đến các đơn vị ./.

Nơi nhận:
- Như trên (để t/hiện);
- Ban GĐ PCLĐ (b/cáo);
- Phòng: KT, KD, KTTTPC (p/hợp);
- VP (Công bố Website PC Lâm Đồng);
- Lưu: VT, ĐĐ.Thuy.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0300942001-0... C.T.T.N.H.H
CÔNG TY ĐIỆN LỰC LÂM ĐỒNG
TỈNH LÂM ĐỒNG

Nguyễn Văn Toàn

PHỤ LỤC 1

Bảng phân bổ công suất huy động tối đa nguồn điện mặt trời mái nhà

STT	Đơn vị	Công suất huy động (MW) ngày, giờ:						
		26/10/2026	27/10/2026	28/10/2026	29/10/2026	30/10/2026	31/10/2026	1/11/2026 11:30 -12:00
1	Phan Thiết	**HUY ĐỘNG TỐI ĐA**						9,478
2	Hàm Thuận Nam							43,478
3	Tuy Phong							10,755
4	Bắc Bình							27,431
5	Đức Linh							11,969
6	Tánh Linh							4,996
7	Hàm Tân							11,714
8	Lagi							5,412
9	Hàm Thuận Bắc							19,423
10	Đà lạt							0,046
11	Bảo Lộc							5,184
12	Đơn Dương							21,798
13	Di Linh							36,552
14	Đức Trọng							23,715
15	Lâm Hà							17,825
16	Đạ Huoai							4,302
17	Đạ Tẻh							22,194
18	Cát Tiên							2,322
19	Bảo Lâm							1,460
20	Đam Rông							5,714
21	Đắk R'Lấp							18,249
22	Cư Jút							51,195
23	Đắk Mil							26,234
24	Krông Nô							13,859
25	Gia Nghĩa							11,090
26	Đắk Song							22,020
27	Tuy Đức							14,127
	PCLĐ							**442,540**

PHỤ LỤC 2

Bảng phân bổ công suất huy động tối đa nguồn thuỷ điện nhỏ

STT	Nhà máy Thuỷ điện	Chủ đầu tư	Công suất TTĐN (MW)	Công suất huy động (MW) ngày, giờ:						
				26/10/2026	27/10/2026	28/10/2026	29/10/2026	30/10/2026	31/10/2026	1/11/2026
1	Nhà máy Thủy điện Đan Sách	Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh 586	6,00	HUY ĐỘNG TỐI ĐA						
2	Nhà máy Thủy điện Đan Sách 2&3	Công ty CP NLTT OBC	5,50							
3	Nhà máy Thủy điện Suối Vàng	Công ty Điện lực Lâm Đồng.	4,40							
4	Nhà máy Thủy điện Lộc Phát	Công ty Điện lực Lâm Đồng.	0,60							
5	Nhà máy Thủy điện Quảng Hiệp	Cty Cổ phần Đầu tư và kinh doanh điện 586	0,50							
6	Nhà máy Thủy điện Đa Khai	Công ty Cổ phần Điện Gia Lai – Chi nhánh TTC Lâm Đồng.	8,10							
7	Nhà máy Thủy điện Tà Nung	Công ty TNHH Thủy điện Tà Nung	2,00							
8	Nhà máy Thủy điện Đam Bol	Công ty Cổ phần điện Bảo Tân.	10,20							
9	Nhà máy Thủy điện Đa Kai	Công ty TNHH Thủy điện Đa Kai.	8,00							

STT	Nhà máy Thuỷ điện	Chủ đầu tư	Công suất TTĐN (MW)	Công suất huy động (MW) ngày, giờ:						
				26/10/2026	27/10/2026	28/10/2026	29/10/2026	30/10/2026	31/10/2026	1/11/2026
10	Nhà máy Thủy điện Đại Nga	Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên.	10,05							
11	Nhà máy Thủy điện ĐaR'Cao	Cty Cổ phần Đầu tư Xây dựng thủy điện Hiệp Thạnh.	2,00							
12	Nhà máy Thủy điện ĐaTrouKea	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại thiết bị điện và cơ khí Nhật Anh.	4,50							
13	Nhà máy Thủy điện Sar Deung	Công ty Cổ phần đầu tư và Phát triển điện Cao Nguyên .	5,00							
14	Nhà máy Thủy điện Sar Deung 2	Công ty Cổ phần Năng lượng Lâm Hà.	3,00							
15	Nhà máy Thủy điện An Phước	Công ty Cổ phần thủy điện Liên Gich.	12,00							
16	Nhà máy Thủy điện Đa Dâng	Cty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng điện Long Hội.	14,00							
17	Nhà máy Thủy điện Đam B'ri 1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển ĐamBri.	7,50							
18	Nhà máy Thủy điện Đachomo 2	Công ty Cổ phần thủy điện Bồng Lai.	4,60							
19	Nhà máy Thủy điện Tân Lộc	Cty Cổ phần HPĐ Tân Lộc	12,40							

STT	Nhà máy Thuỷ điện	Chủ đầu tư	Công suất TTĐN (MW)	Công suất huy động (MW) ngày, giờ:						
				26/10/2026	27/10/2026	28/10/2026	29/10/2026	30/10/2026	31/10/2026	1/11/2026
20	Nhà máy Thủy điện Đại Bình	Cty Cổ phần điện Bình Thủy Lâm Đồng	15,00							
21	Nhà máy Thủy điện Đa Nhim Thượng 3	Công ty Cổ phần Toàn Thắng Đạt	8,00							
22	Nhà máy Thủy điện ĐaChoMo	Cty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng điện Long Hội.	9,00							
23	Nhà máy Thủy điện Đạ Sar	Cty Cổ phần điện Đạ Sar	12,00							
24	Nhà máy Thủy điện Đa Br'len	Công ty Cổ phần điện Đa Brlen	6,20							
25	Nhà máy Thủy điện Đắk Rung (B1)	Xí nghiệp Thủy điện Việt Nguyên Đắk Nông	8,00							
26	Nhà máy Thủy điện Đắk Ru (B2)	Công ty TNHH N&S	7,20							
27	Nhà máy Thủy điện Đắk Nông 1(B3)	Xí nghiệp Thủy điện Việt Nguyên Đắk Nông	1,80							
28	Nhà máy Thủy điện Đắk Nông(B4)	Xí nghiệp Thủy điện Việt Nguyên Đắk Nông	6,26							
29	Nhà máy Thủy điện ĐaSiat (B5)	Công ty CPTĐ miền Nam	13,50							

STT	Nhà máy Thuỷ điện	Chủ đầu tư	Công suất TTĐN (MW)	Công suất huy động (MW) ngày, giờ:						
				26/10/2026	27/10/2026	28/10/2026	29/10/2026	30/10/2026	31/10/2026	1/11/2026
30	Nhà máy Thủy điện Quảng Tín (B6)	Công ty TNHH N&S	5,00							
31	Nhà máy Thủy điện Đắk Rung 1(B7)	Công ty TNHH Bình Minh	6,00							
32	Nhà máy Thủy điện Đắk N'Teng (B8)	Công ty TNHH thủy điện Mê Kông II	13,00							
33	Nhà máy Thủy điện Nhân Cơ (B9)	Công ty TNHH MTV Hương Giang	2,40							
34	Nhà máy Thủy điện Đa Klong (B10)	Công ty TNHH Xây dựng Thăng Long	9,00							
35	Nhà máy Thủy điện Đắk Sor 2 (B11)	Công ty Cổ phần Phú Lâm	7,50							
36	Nhà máy Thủy điện Chư Pông Krông (B12)	Công ty TNHH MTV xây lắp điện Hưng Phúc	8,00							
37	Nhà máy Thủy điện Nam Long (B13)	Công ty CP Đầu tư và Quản lý điện năng Đắk Nông	9,00							
	PCLĐ		**267,21**							